

Số: 43/2020/QĐST-DS

Ngũ Hành Sơn, ngày 23 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2020/TLST- DS ngày 27 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP**

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Chí D – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Thành T – Chức vụ: PGĐ Khối PC&KST Ngân hàng TMCP (Theo văn bản ủy quyền số 03/2020/UQ/HĐQT ngày 02/3/2020). Ông T ủy quyền cho ông Lê Ngọc T tham gia tố tụng (theo văn bản ủy quyền số 08/2020/UQ/VPB ngày 31/7/2020).

*** Bị đơn: Ông Nguyễn N**, sinh năm 1964 và bà **Bùi Thị K**, sinh năm 1962. Cùng trú tại: Tổ 40, phường H, quận N, TP. Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Ông Nguyễn N và bà Bùi Thị K có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP số tiền là 167.659.135 đ (Một trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm năm mươi chín nghìn, một trăm ba mươi lăm đồng) Trong đó: nợ gốc 141.666.000 đ; tiền lãi 25.993.135 đ.**

* Thời gian và phương thức trả như sau:

+ Từ ngày 01/10/2020 đến ngày 15/11/2020 ông Nguyễn N và bà Bùi Thị K có nghĩa vụ trả dứt điểm cho Ngân hàng TMCP số tiền là 167.659.135 đ.

+ Kể từ sau ngày 16/9/2020, ông Nguyễn N và bà Bùi Thị K còn phải trả tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 03320453 ngày 25/4/2015 và Hợp đồng tín dụng số 3721634 ngày 19/6/2015 cho đến khi thi hành xong khoản nợ trên.

- Nếu vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết trên thì tài sản thế chấp là Quyền sở hữu là nhà và đất tại thửa đất số 23, tờ bản đồ số 76, địa chỉ tổ 31A, phường H, quận N, thành phố Đ đứng tên ông Nguyễn N và bà Bùi Thị K sẽ phát mãi để thu hồi nợ trả cho Ngân hàng.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông Nguyễn N và bà Bùi Thị K tự nguyện chịu. (đã chi xong)

2. Án phí dân sự sơ thẩm: 4.191.479 đồng ông Nguyễn N và bà Bùi Thị K chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP 3.850.801 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009915 ngày 18/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận N;
- Chi cục THADS quận N;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Trần Công Hoan